

KIỂM ĐỊNH VÙNG 1.300 ĐIỂM

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Xăng, dầu & khí đốt nửa cuối năm 2024

Nhu cầu năng lượng gia tăng. Với sự phát triển của nền kinh tế và đô thị hóa, nhu cầu về năng lượng, đặc biệt là khí tự nhiên, sẽ tiếp tục tăng. Xung đột địa chính trị tiếp tục leo thang, dẫn tới nguồn cung dầu mỏ bị thắt chặt hơn nữa. Ngoài ra, người tiêu dùng ngày càng quan tâm và có xu hướng hướng về các sản phẩm năng lượng xanh, sạch. Sự ưu tiên dành cho khí tự nhiên và các sản phẩm khí như LNG sẽ giúp các doanh nghiệp hưởng lợi.

Chuỗi dự án khí điện Lô B - Ô Môn ghi nhận bước tiến mới. Với việc gói thầu FS của Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn III được triển khai, chuỗi dự án khí điện Lô B - Ô Môn được kỳ vọng sẽ sớm có Quyết định đầu tư cuối cùng (FID).

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 10,49 điểm trong phiên 25/09 kết phiên ở mức 1.287 điểm.

Thanh khoản tăng 21,4% so với phiên giao dịch ngày 24/09. Khối ngoại quay lại mua ròng hơn 530 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng kiểm định vùng 1.300 điểm trong phiên giao dịch ngày 26/9. Sự phân hóa giữa các phân khúc vốn hóa đã dẫn thu hẹp. Sắc xanh nghiêng về bên mua, đồng thời khối ngoại mua ròng mạnh cho thấy tín hiệu tích cực từ thị trường. Với quán tính tăng hiện tại, chỉ số VN-Index sẽ kiểm định vùng 1.300 điểm. Xu hướng tăng là xu hướng chủ đạo, nếu áp lực bán quanh vùng đỉnh bị lấn át bởi lực mua mới, đà tăng sẽ càng được củng cố. Với sự ủng hộ của dòng tiền mới, thị trường kỳ vọng tiếp tục duy trì đà tăng mạnh mẽ hơn trong các phiên tới.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	61,92	54,81	1.264,74	1.268,45	1.254,89	1.263,53
Hành động	Mua	Mua	Mua	Mua	Mua	Mua

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

GAS

Khuyến nghị: **Mua**

TP: **79.300 VND** | UPSIDE: **+8%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT nên tập trung ưu tiên vào các nhóm ngành có tiềm năng trong giai đoạn cuối năm như bán lẻ, ngân hàng, bất động sản khu công nghiệp,... Việc lựa chọn cổ phiếu là quan trọng.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu của thị trường và duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.287,48	0,82
KLCP (triệu CP)	992,83	21,44
GTGD (tỷ VND)	22.791	27,20
Khớp lệnh	20.584	77,68
Thỏa thuận	2.207	-65,14
HNX-Index		
Đóng cửa	235,84	0,65
KLCP (triệu CP)	85,47	40,37
GTGD (tỷ VND)	1.572	39,12
UPCoM		
Đóng cửa	93,50	-0,33
KLCP (triệu CP)	61,81	5,45
GTGD (tỷ VND)	868,2	37,12

Diễn biến TTCK Mỹ: Trong phiên giao dịch thường kỳ của thứ Tư, cả S&P 500 và Dow đều giảm từ mức kỷ lục của mình để đóng cửa ở mức thấp hơn. Điểm chuẩn thị trường chung giảm 0,19%, trong khi mức trung bình blue-chip giảm 0,70%. Cả hai chỉ số đều đạt mức cao kỷ lục mới vào đầu ngày. Nasdaq đã chống lại xu hướng bằng cách tăng nhẹ 0,04%.

Thế giới: Đồng NDT của Trung Quốc đã tăng vượt mức 7 NDT đổi 1 USD lần đầu tiên trong 16 tháng qua, trong bối cảnh giới đầu tư đang xem xét loạt biện pháp kích thích kinh tế mới đây của Trung Quốc và việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) cắt giảm lãi suất đã gây áp lực lên đồng USD. Khác với diễn biến trên thị trường hải ngoại, đồng NDT tại thị trường trong nước không thể bứt phá mạnh hơn mức 7 NDT đổi 1 USD, khi chỉ dừng lại ở mức 7,0012 NDT đổi 1 USD trong phiên này. Đồng NDT đã khởi sắc trong quý III, khi đồng USD “neo” ở gần mức thấp nhất kể từ tháng 1 trước những dự đoán rằng Fed sẽ tiếp tục nới lỏng chính sách sau khi hạ lãi suất 0,5 điểm phần trăm. Đà mạnh lên của đồng NDT có thể kéo dài nếu sự suy yếu của đồng USD khiến các công ty xuất khẩu Trung Quốc đổi một phần trong lượng lớn USD mà họ đang nắm giữ sang đồng nội tệ. Các dòng vốn chảy vào nước này đã cải thiện vào tháng 8, khi lần đầu tiên trong 14 tháng, lượng ngoại tệ mà các công ty trong nước bán ra tại các ngân hàng cao hơn lượng mua vào. Lập trường của PBoC đối với đồng NDT đã trở thành tâm điểm chú ý, sau khi mức đánh giá đối với đồng tiền này chuyển từ bi quan sang diễn biến tích cực, nhờ một loạt các biện pháp kích thích được công bố ngày 24/9. Mặc dù sự cải thiện trong đánh giá như vậy là một tin vui đối với PBoC, nhưng ngân hàng này vẫn cảnh giác với những dấu hiệu mạnh lên quá mức của đồng NDT - điều có thể làm giảm khả năng cạnh tranh của hàng xuất khẩu Trung Quốc.

Việt Nam: Một loạt các ngân hàng đã thực hiện chủ trương giảm lãi suất và tái cơ cấu nợ cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi bão lũ - đây là hành động được xã hội đồng tình thể hiện trách nhiệm chia sẻ khó khăn chung với cộng đồng. Tuy nhiên, các ngân hàng cũng sẽ phải cân đong các phương án hợp lý để giảm thiểu khả năng ảnh hưởng tới tăng trưởng lợi nhuận. Thống kê sơ bộ của các Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh/thành phố, đã có khoảng 73.000 khách hàng của các ngân hàng bị ảnh hưởng với dư nợ ước tính khoảng 94.000 tỷ đồng. Riêng các ngân hàng thương mại nhà nước (BIDV, Vietcombank, Agribank và Vietinbank) có khoảng 13.494 khách hàng bị ảnh hưởng, với số dư nợ ước tính 191.457 tỷ đồng. Trong tình hình này, thời gian qua các ngân hàng đưa ra các thông báo về chương trình giảm lãi vay cho khách hàng chịu ảnh hưởng bởi Bão số 3.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do giảm nhẹ về mức 24.595.

Thép: Giá thép thanh tương lai tăng vọt lên trên 3.130 CNY/tấn (445 USD/tấn) và dao động gần mức cao nhất trong ba tuần sau khi Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc công bố gói kích thích tiền tệ để ngăn chặn sự lao dốc của thị trường nhà ở, hỗ trợ triển vọng cho kim loại đen tại quốc gia tiêu thụ hàng đầu thế giới.

CTD: Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons cho biết, ngày 23/9, doanh nghiệp nhận được Quyết định số 1465 của Cục Thi hành án Dân sự TP.HCM về việc chấm dứt phong tỏa tài khoản của Coteccons trong vụ tranh chấp hợp đồng kinh tế giữa Coteccons và Công ty TNHH Boho Decor. Cùng ngày, Coteccons cũng nhận được Quyết định số 6122 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận chuyển quyền sở hữu cổ phiếu CTD do Công đoàn Coteccons mua lại theo quy chế ESOP. Trước đó, vào tháng 7/2024, Tòa án nhân dân TP.HCM đã xem xét yêu cầu hủy phán quyết trọng tài vụ tranh chấp ngày 2/1/2024 giữa Coteccons và Công ty TNHH Boho Decor. Vụ tranh chấp bắt nguồn từ năm 2020 khi Boho Decor ký hợp đồng với Coteccons để thiết kế, cung cấp và thi công nội thất cho các công trình xây dựng. Đến ngày 18/4/2023, Boho Decor yêu cầu Coteccons thanh toán khoảng 44 tỷ đồng. Tuy nhiên, Coteccons đã phản đối, cho rằng hồ sơ thanh toán không đủ cơ sở pháp lý và các hợp đồng không được phê duyệt theo quy định, đồng thời liên quan đến các sai phạm mà Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã xử phạt.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5722,26	-0,19	19,97
DJIA	41.914,75	-0,70	11,21
Nasdaq	18.082,21	0,04	20,46
Shanghai	2.896,31	1,16	-2,64
Hang Seng	19.129,10	0,68	12,21

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.658,43	0,06	28,89
Dầu WTI	69,59	-2,70	-2,88
Dầu Brent	73,40	-2,30	-4,72
Than	139,75	0,18	-4,54
Đồng	4,4332	-0,86	14,24
Quặng sắt	91,88	0,31	-32,62
Thép	444,75	-0,65	-19,32

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	100,94	0,63	-0,43
USD/JPY	144,74	1,12	2,61
USD/CNY	7,0332	0,47	-1,29
EUR/USD	1,113	-0,48	0,85
GBP/USD	1,3320	-0,73	4,64

Top đột phá khối lượng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	1.076,48	26,20	1,35
VIX	469,96	12,00	5,26
MBB	822,60	25,75	1,98
DXG	463,78	16,25	2,85
STB	920,54	32,70	2,67

Top giá trị giao dịch (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	1.076,48	26,20	1,35
STB	920,54	32,70	2,67
VPB	892,04	19,45	1,30
MBB	822,60	25,75	1,98
SSI	743,79	27,45	3,20

GAS

(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (25/09/2024)	73.800
Giá mục tiêu	79.300
Tiềm năng tăng trưởng	8%–9%
Vùng mua	72.800–73.500
Ngưỡng cắt lỗ	<69.600

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Lũy kế 6T/2024, doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế của GAS đạt lần lượt 53.367 tỷ VND (+18% YoY) và 5.960 tỷ VND (-10% YoY). Trong nửa đầu năm 2024, công ty đã đạt 103% kế hoạch trọng của công ty cho cả năm 2024.

Việc thử nghiệm thành công kho chứa LNG Thị Vải, GAS sẽ trở thành doanh nghiệp LNG hàng đầu từ năm 2024 sau khi kho cảng LNG Thị Vải đi vào hoạt động và dự kiến tiếp nhận lượng khí lớn từ đại dự án Lô B từ năm 2026–2027; Theo ước tính đến năm 2030, nhu cầu khí sẽ tăng trưởng gấp 3 lần, dựa trên các kế hoạch xây dựng nhà máy điện khí/LNG mới. Doanh thu từ mảng LNG dự kiến sẽ đạt mức đáng kể từ năm 2025 khi các nhà máy điện LNG đầu tiên (NT3 & NT4) đi vào hoạt động

Chuỗi cung ứng năng lượng khí được vận chuyển đa phương thức bằng đường ống, đường bộ, đường thủy và kết hợp đường sắt. PV GAS cũng vận chuyển thành công chuyến hàng LNG đầu tiên bằng đường sắt từ miền Nam ra miền Bắc với số lượng 16 bồn LNG và bắt đầu cung cấp cho khách hàng từ ngày 11/9.

Mô hình kinh doanh tích hợp và chuỗi cung ứng logistics, bộ sản phẩm khí bao gồm LNG - CNG - LPG đều có thể được thực hiện tốt các công đoạn nhập, tồn chứa và phân phối khí đến khách hàng, mở ra cơ hội và không gian phát triển mới cho ngành công nghiệp khí - tiên phong năng lượng xanh Việt Nam. Trong thời gian sắp tới, PV GAS sẽ tiếp tục đẩy mạnh chính sách kinh doanh năng lượng tích hợp trên phạm vi cả nước, trong đó ưu tiên cung cấp giải pháp năng lượng tích hợp cho các khách hàng sử dụng toàn bộ nguồn cung các sản phẩm khí của PV GAS.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Điện, nước & xăng dầu khí đốt
Biến động giá 1Y	66.900–83.300
KLGDBQ 10D (CP)	1.213.180
Vốn hóa (tỷ đồng)	172.889,26
BVPS	29,693
P/E (lần)	15,81
P/B (lần)	2,48
EPS (VND)	4.666,75
SL CPLH (triệu CP)	2.342,67
Tỷ lệ free–float (%)	5,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	1,87
ROA (%)	12,17
ROE (%)	16,71

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

GAS giữ được các mốc hỗ trợ quan trọng MA50, MA100 ngày và đang kiểm định lại mốc MA20 ngày, ngoài ra các đường chỉ báo RSI, MFI cho xu hướng tích lũy tiến về vùng an toàn. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường để có điểm mua an toàn.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	46,26	Quan sát
MFI	50,70	Mua
MA10	73,58	Mua
MA20	74,91	Quan sát
MA50	73,69	Mua
MA100	72,46	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	LPB	Theo dõi	28,1-29,2			32.500	27.200			
2	SAB	Theo dõi	56,5-57,2			65.000	53.800			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	MWG	Nắm giữ	62,5-64,5	31/7/24	63.500	75.000	57.500			8,2%
2	FPT	Nắm giữ	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000			12,3%
3	DGW	Nắm giữ	57,0-59,0	16/8/2024	59.000	67.000	55.100			10,0%
4	DGC	Nắm giữ	108,3-110,5	20/8/2024	110.300	127.500	104.000			4,7%
5	FRT	Nắm giữ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000			0,2%
6	BCM	Nắm giữ	69,5-71	11/9/2024	70.800	79.800	66.750			2,4%
7	NT2	Nắm giữ	18,9-19,5	11/9/2024	19.500	23.000	18.300			2,3%
8	VPB	Nắm giữ	18-18,4	11/9/2024	18.050	23.000	16.800			7,8%
9	VCG	Nắm giữ	18,0-19,3	17/9/2024	18.200	21.900	17.500			3,6%
10	PC1	Nắm giữ	28-28,5	17/9/2024	28.200	31.800	26.900			4,4%
11	GVR	Nắm giữ	33-34,5	17/9/2024	34.750	38.600	32.000			3,6%
12	HDG	Nắm giữ	26-27	17/9/2024	27.250	31.500	25.200			7,3%
13	PNJ	Nắm giữ	96,2-99	17/9/2024	99.200	115.000	93.000			0,4%
14	CTG	Nắm giữ	34-34,6	18/9/2024	34.800	42.900	32.600			3,4%
15	VGT	Nắm giữ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000			0,7%
16	QNS	Nắm giữ	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000			1,3%
17	HVN	Nắm giữ	20,4-21,8	25/9/2024	21.400	25.200	19.500			1,4%
18	POW	Nắm giữ	12,7-13,0	25/9/2024	12.700	14.800	12.300			2,8%
19	GMD	Nắm giữ	77-78,8	25/9/2024	78.200	85.100	74.000			1,0%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BCM	Chốt lời	62,0-66,8	22/7/24	66.300	72.500	59.900	01/8/24	72.500	9,4%
2	HPG	Cắt lỗ	27,3-28,4	23/7/24	27.800	35.000	26.400	01/8/24	27.600	-0,7%
3	ACV	Cắt lỗ	111,5-117,5	30/7/24	115.000	138.000	108.800	05/8/24	110.000	-4,3%
4	PHP	Cắt lỗ	25,5-26,8	25/7/24	26.800	30.000	24.800	05/8/24	26.000	-3,0%
5	BCM	Chốt lời	65,0-67,0	06/8/24	66.700	72.500	62.700	12/8/24	72.500	8,7%
6	TNG	Chốt lời	23,0-24,5	26/7/24	24.300	27.000	21.800	12/8/24	27.700	14,4%
7	SAB	Chốt lời	53,5-55,5	16/8/2024	55.500	62.000	51.500	22/8/24	57.700	4,0%
8	GAS	Chốt lời	77,0-78,1	31/7/24	77.500	87.000	74.400	22/8/24	85.300	10,1%
9	BSR	Chốt lời	21,6-22,7	9/8/24	22.600	24.500	21.000	26/8/24	24.400	8,0%
10	BAF	Chốt lời	17,5-18,0	02/8/24	17.500	21.200	16.900	05/9/24	18.200	4,0%
11	HAH	Chốt lời	38,5-40,0	07/8/24	38.900	47.000	37.300	05/9/24	41.500	6,7%
12	REE	Cắt lỗ	67,9-69,8	23/8/2024	69.600	78.500	65.100	05/9/24	67.400	-3,2%
13	VCI	Cắt lỗ	46,2-47,5	26/8/2024	47.500	53.800	44.500	09/9/24	45.500	-4,2%
14	NTP	Chốt lời	67,8-69,5	30/8/2024	68.200	77.000	65.300	09/9/24	68.400	0,3%
15	ACB	Chốt lời	23,2-24,0	24/7/24	23.800	28.000	22.400	10/9/24	24.550	3,2%
16	DCM	Chốt lời	34,6-36,0	9/8/24	36.000	41.000	33.600	10/9/24	37.800	5,0%
17	PVT	Chốt lời	26,8-28,0	12/8/24	27.900	31.000	26.000	10/9/24	28.300	1,4%
18	CTG	Chốt lời	30,2-31,5	13/8/24	31.400	36.000	29.300	10/9/24	35.500	13,1%
19	MSN	Cắt lỗ	75,0-77,0	19/8/2024	77.100	89.500	72.700	10/9/24	77.000	-0,1%
20	VRE	Chốt lời	17,9-18,7	21/8/2024	18.700	22.600	17.300	10/9/24	20.300	8,6%
21	DPG	Chốt lời	52,2-53,5	27/8/2024	52.200	61.800	49.700	12/9/24	54.200	3,8%
22	VHC	Chốt lời	66,5-68,5	9/8/24	68.400	82.000	64.200	16/9/24	70.200	2,2%
23	VNM	Cắt lỗ	72,7-74,4	23/8/2024	74.400	88.300	69.600	16/9/24	73.000	-1,9%
24	BVH	Chốt lời	43,2-44,5	11/9/2024	42.900	48.200	41.700	16/9/24	43.200	0,7%
25	TLG	Chốt lời	51,6-53,0	06/9/2024	52.800	59.000	49.700	19/9/24	53.300	0,9%



Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.